

SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯỜNG THPT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VÕ NGUYỄN GIÁP

Số: 003c/QĐ-VNG

Phú Ninh, ngày 03 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

Căn cứ Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thành lập trường THPT Võ Nguyễn Giáp;

Căn cứ Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Kế hoạch số 2001/KH-SGDĐT ngày 21/9/2022 của sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc Truyền thông nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho học sinh trung học phổ thông, phổ thông dân tộc nội trú năm 2022;

Theo đề nghị của Ban Chuyên môn trường THPT Võ Nguyễn Giáp năm học 2022-2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường năm 2023 của Trường THPT Võ Nguyễn Giáp gồm những ông (bà) có tên sau:

- | | |
|---------------------------|------------------------------------|
| 1/ Ông: Đào Kim Tân | Chức vụ: Hiệu trưởng - Trưởng ban; |
| 2/ Ông: Hồ Minh Đích | Chức vụ: P. Hiệu trưởng - Phó ban; |
| 3/ Ông: Phan Văn Bông | Chức vụ: P. Hiệu trưởng - Phó ban; |
| 4/ Bà: Trần Nguyễn Mai Ly | Chức vụ: TPCM - Ủy viên; |

Điều 2. Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường năm 2023 của Trường THPT Võ Nguyễn Giáp có nhiệm vụ:

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường chi tiết, cụ thể bám sát nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục - đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

Điều 3. Các bộ phận có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu VT.



Phú Ninh, ngày 03 tháng 01 năm 2023

Số: 003b/KH-VNG

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm học 2022 - 2023

Căn cứ Kế hoạch số 2602/KH-SGDĐT ngày 31/11/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam về chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam năm 2023 và giai đoạn 2022-2025, định hướng tới năm 2030;

Trường THPT Võ Nguyễn Giáp xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng tới năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của Nhà trường giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo Kế hoạch số 2602/KH-SGDĐT ngày 31/11/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam về chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam năm 2023 và giai đoạn 2021-2025, định hướng tới năm 2030;

- Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12/4/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về chương trình chuyển đổi số tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2768/QĐ-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 3604/KH-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh truyền thông nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025; Công văn số 4267/BGDĐT-CNTT ngày 31/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số góp phần đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục; tác động tích cực, toàn diện tới phương thức hoạt động, chất lượng, hiệu quả và công bằng trong giáo dục đào tạo;

- Người học và người dân là trung tâm của quá trình chuyển đổi số giáo dục; lợi ích mang lại đối với người học và người dân là thước đo chủ yếu đánh giá mức độ thành công của chuyển đổi số;

- Chuyển đổi số ngành giáo dục cần có sự thay đổi nhận thức mạnh mẽ, sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp quản lý, sự chủ động, tích cực của các cơ sở giáo dục và sự ủng hộ, tham gia của mỗi người học, mỗi nhà giáo và toàn xã hội; ngành GDĐT là ngành chủ chốt triển khai hoạt động giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số;

- Chuyển đổi số ngành giáo dục phải được thiết kế đồng bộ, bao quát, có hệ



thống trong tổng thể chương trình chuyển đổi số quốc gia; được triển khai từng bước có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao trong từng giai đoạn;

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Tận dụng tiên bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số; Cùng với các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn huyện Phú Ninh từng bước hoàn thiện nền tảng chuyển đổi số của ngành, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chuyển đổi số của toàn tỉnh;

2. Mục tiêu đến 2025

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học; Hằng năm có lên Kế hoạch và triển khai tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số; Về tiếp cận giáo dục trực tuyến: 50% học sinh và mỗi nhà giáo có đủ điều kiện (về phương tiện, đường truyền, phần mềm) tham gia có hiệu quả các hoạt động dạy và học trực tuyến; Về môi trường giáo dục trực tuyến:

- Triển khai có hiệu quả các nền tảng dạy và học trực tuyến là sản phẩm trong nước, được trên 50% học sinh sử dụng;

- Hình thành các kho học liệu của Nhà trường (có thể kết nối đến kho học liệu trực tuyến của tỉnh Quảng Nam) đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho 50% nội dung chương trình giáo dục phổ thông;

Về quy mô hoạt động giáo dục trực tuyến:

Tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 10% trong nhà trường;

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch vụ hỗ trợ của Nhà nước và các cơ sở giáo dục;

Về quản trị nhà trường:

- 100% áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu và công nghệ số, trong đó 100% người học, 100% nhà giáo và mỗi hoạt động giáo dục được quản lý bằng một hồ sơ số, định danh thống nhất toàn quốc;

- 80% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu được quản lý bằng hồ sơ số; Về quản lý giáo dục: Hệ thống thông tin điều hành, quản lý giáo dục của ngành được hình thành, vận hành có hiệu quả, trong đó:

- Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành, kết nối thông suốt với các cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý giáo dục trong tỉnh, chia sẻ dữ liệu thông suốt với các cơ sở dữ liệu của tỉnh và quốc gia.

- Công tác quản lý được giao dịch và giải quyết trên môi trường số (không

bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)

VỀ DỊCH VỤ HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC, NGƯỜI DÂN:

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện áp dụng hình thức trực tuyến được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 (nếu không phát sinh thanh toán)

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%.

- Tỷ lệ người học, phụ huynh hài lòng về chất lượng dịch vụ trực tuyến trên môi trường số của các cán bộ quản lý giáo dục nhà trường phải đạt trung bình 90%.

- Tỷ lệ tổ chức, cá nhân hài lòng về chất lượng dịch vụ công trực tuyến trên môi trường số của các cơ quan quản lý giáo dục đạt 90%

3. Mục tiêu đến 2030

Đưa tất cả thành tố của hệ thống giáo dục quốc dân vào môi trường số, trong đó:

- Hoàn thiện một nền tảng dạy và học trực tuyến của tỉnh tích hợp kho học liệu số hỗ trợ 100% người học và nhà giáo tham gia có hiệu quả các hoạt động giáo dục trực tuyến; đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho toàn bộ chương trình giáo dục phổ thông

- Xây dựng trường học thông minh và chuyển đổi số trong giáo dục, hạn chế tối đa việc sử dụng văn bản giấy;

- 100% nguồn lực giáo dục, chương trình giáo dục và đối tượng giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân được quản lý trên môi trường số, kết nối thông suốt toàn ngành và liên thông với các cơ sở dữ liệu, thông tin quốc gia

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về chuyển đổi số.

- Tuyên truyền và tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước, của tỉnh Quảng Nam về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số

- Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

- Tích cực triển khai nhanh, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh Quảng Nam và Sở giáo dục liên quan tới chuyển đổi số.

- Tổ chức các hội thảo chuyên đề, tập huấn kiến thức cơ bản, bồi dưỡng kỹ năng số về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác chuyển đổi số. Phối hợp tổ chức các khóa chuyên sâu và nâng cao về kiến thức chuyển đổi số, đặc biệt an ninh an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số

2. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

- Tập huấn về chuyển đổi số



- Xây dựng đội ngũ cốt cán chuyển đổi số trong nhà trường

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cho 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh toàn ngành đảm bảo mục tiêu chuyển đổi số.

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường truyền Internet băng thông, phòng máy tính thực hành, máy chiếu, Teva, màn hình Led, âm thanh, ... phục vụ dạy học trên các phòng học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại nhà trường; thiết bị đầu cuối phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến).

- Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa CSDL dùng chung ngành giáo dục tỉnh Quảng Nam; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm nghiệp vụ trong toàn ngành như: quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý sức khỏe, y tế học đường, quản lý dinh dưỡng, quản lý nhà trường, quản lý tài chính...; liên thông 100% dữ liệu báo cáo lên cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT.

- Áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử toàn ngành.

- Triển khai dạy học trực tuyến trong nhà trường; triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số; phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong cộng đồng. 5

- Xây dựng, triển khai hệ thống khảo sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng Giáo dục phù hợp với yêu cầu của Bộ GDĐT.

- Thí điểm triển khai hệ thống quản lý tuyển sinh 10 trực tuyến.

- Áp dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên môn và điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Xây dựng hệ thống học liệu dùng chung phục vụ dạy học; phục vụ người học tự học, tự nghiên cứu, trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Triển khai các phần mềm quản lý tài chính, tài sản trong toàn ngành.

- Triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong toàn ngành

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Hiệu trưởng Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường, thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường chi tiết, cụ thể bám sát nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nguồn lực của địa phương.

- Tham mưu cho UBND huyện Phú Ninh triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành giáo dục tỉnh Quảng Nam.

2. Tổ Văn phòng

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về nhiệm vụ chuyển đổi số trong Giáo dục - Đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về điều kiện áp dụng hình thức trực tuyến để triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thủ tục hành chính.

- Tiếp tục triển khai các phần mềm quản lý tài chính, tài sản trong toàn ngành.

- Triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong toàn ngành.

- Tiếp tục áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử toàn ngành.

- Báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất cho Sở Giáo dục việc thực hiện Kế hoạch về các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch. Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam.

3. Bộ phận phụ trách CSDL ngành Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa CSDL dùng chung ngành giáo dục tỉnh Quảng Nam; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm nghiệp vụ trong toàn ngành như: quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý nhà trường, quản lý tài chính,...

4. Bộ phận phụ trách chuyên môn, cơ sở vật chất, Kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tham mưu với Hiệu trưởng về việc hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường truyền Internet băng thông, phòng máy tính thực hành, máy chiếu, Ti vi, màn hình Led, âm thanh, ... phục vụ dạy học trên các phòng học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại nhà trường; thiết bị đầu cuối phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến).

- Triển khai áp dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên môn và điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Triển khai thí điểm hệ thống quản lý tuyển sinh 10 trực tuyến.

- Triển khai dạy học trực tuyến trong nhà trường; triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số; phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong đội ngũ giáo viên, học sinh.

- Xây dựng, triển khai hệ thống khảo sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng Giáo dục phù hợp với yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ GD&ĐT.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, của trường THPT Võ Nguyên Giáp. Yêu cầu: Cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai và thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH;
- TTCM, TKHD;
- Lưu VP.



SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM
**TRƯỜNG THPT
VÕ NGUYỄN GIÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phủ Ninh, ngày 03 tháng 01 năm 2023

Số: 003a/KH-VNG

KẾ HOẠCH

**Truyền thông nâng cao nhận thức về chuyển đổi số
cho CBGV-NV và học sinh trung học phổ thông năm 2023**

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, NCKH góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025"

Căn cứ Kế hoạch số 986/KH-UBND ngày 22/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về Truyền thông nâng cao nhận thức chuyển đổi số tỉnh Quảng Nam năm 2022 và Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc phân bổ và bổ sung kinh phí thực hiện truyền thông nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 617/KH-SGDĐT ngày 08/4/2022 của sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam năm 2022;

Trường THPT Võ Nguyễn Giáp xây dựng Kế hoạch tổ chức Truyền thông nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho học sinh trung học phổ thông năm 2023, với các nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

- Thực hiện thành công mục tiêu Chuyển đổi số trong nhà trường cho tất cả các hoạt động giáo dục và các lĩnh vực công tác.

- Tổ chức tuyên truyền chuyển đổi số trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học gồm số hóa học liệu (sách giáo khoa điện tử, bài giảng điện tử, kho bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm), thư viện số, phòng thí nghiệm ảo, triển khai hệ thống hồ sơ trực tuyến...

- Đảm bảo cơ sở hạ tầng mạng internet và đảm bảo hạ tầng mạng băng rộng cáp quang.



- Hoàn thiện kho học liệu số ngành giáo dục đáp ứng yêu cầu dạy học trong nhà trường.

- Chuẩn hóa các nội dung, chương trình giáo dục phổ thông được dạy - học trực tuyến, hình thành công nghệ phục vụ giáo dục, đáp ứng đào tạo cá thể hóa.

- Hoàn thiện hệ thống kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

- 100% các đầu sỏ, hồ sơ quản lý trong nhà trường được số hóa.

- Triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh về chuyển đổi số

- Tuyên truyền và tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước, của tỉnh Quảng Nam về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Tích cực triển khai nhanh, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT Quảng Nam liên quan tới chuyển đổi số.

- Tổ chức các hội thảo chuyên đề, tập huấn kiến thức cơ bản, bồi dưỡng kỹ năng số về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác chuyển đổi số.

- Phối hợp tổ chức các khóa chuyên sâu và nâng cao về kiến thức chuyển đổi số, đặc biệt an ninh an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

2. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

- Tập huấn về chuyển đổi số.

- Xây dựng đội ngũ cốt cán chuyển đổi số trong nhà trường.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cho 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh toàn ngành đảm bảo mục tiêu chuyển đổi số.

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường truyền Internet băng thông, phòng máy tính thực hành, máy chiếu, Tivi, màn hình Led, âm thanh,... phục vụ dạy học trên các phòng học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại nhà trường; thiết bị đầu cuối phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến).

- Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa CSDL dùng chung ngành giáo dục tỉnh Quảng Nam; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm nghiệp vụ trong toàn ngành như: quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý sức khỏe, y tế học đường, quản lý nhà trường, quản lý tài chính...; liên thông 100% dữ liệu báo cáo lên cơ sở dữ

liệu của Bộ GDĐT; cung cấp dữ liệu cho Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Quảng Nam (IOC).

- Áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử toàn ngành.

- Triển khai dạy học trực tuyến trong trường; triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số; phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong cộng đồng.

- Xây dựng, triển khai hệ thống khảo sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục đào tạo phù hợp với yêu cầu của Bộ GDĐT.

- Triển khai hệ thống quản lý tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

- Áp dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên môn và điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Xây dựng hệ thống học liệu dùng chung phục vụ dạy học; phục vụ người học tự học, tự nghiên cứu, trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Triển khai các phần mềm quản lý tài chính, tài sản trong nhà trường và toàn ngành.

- Triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong toàn ngành. Từ năm 2022 thực hiện thu học phí và các khoản thu thỏa thuận không dùng tiền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường, thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường chi tiết, cụ thể bám sát nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục – đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Truyền thông nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho học sinh trung học phổ thông năm 2023 của trường THPT Võ Nguyên Giáp. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ, các thành viên nhà trường liên hệ với Ban chỉ đạo chuyển đổi số nhà trường để phối hợp, giải quyết./.

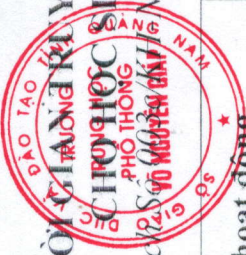
Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Các tổ, ban (để thực hiện);
- Lưu VT.



**KẾ HOẠCH, THỜI GIẢN VÀ YÊN THÔNG NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ CHUYÊN ĐỔI SỐ
SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**

(Kèm theo Kế hoạch số 003 ND, ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Trường THPT Võ Nguyên Giáp)



Thời gian	Tổ chức hoạt động	Địa điểm và thành phần tham gia	Bộ phận chủ trì	Nội dung thực hiện
Từ 14h00 đến 17h00, ngày 09/3/2023	Tập huấn tăng cường năng lực, kỹ năng truyền thông về chuyên đổi số cho học sinh toàn trường.	Sân trường	Báo cáo viên cấp trường: Hồ Minh Đích	Tuyên truyền, phổ biến các kỹ năng cơ bản như: Chuyên đổi số trong dạy - học, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, thương mại điện tử và đảm bảo an toàn thông tin cá nhân.
Từ 14h00 đến 17h00, ngày 17/08/2023	Tập huấn bồi dưỡng kỹ năng số cho CBGV-NV toàn trường.	Phòng Hội trường - CBQL, giáo viên, nhân viên toàn trường.	Báo cáo viên cấp trường: Hồ Minh Đích	Chuyên đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học...